TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BG** **TỈNH BG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2023/QĐST-DS	*BG, ngày 26 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 157; Điều 158 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 340 của Bộ luật Dân sự; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 54/2023/TLST– DS ngày 05/4/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam TV(VPbank).

Địa chỉ: Số 89 Láng H, phường Láng H, quận ĐĐ, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D1 – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn Đ và ông Nguyễn Ngọc H - Cán bộ xử lý nợ.

- Bị đơn: Ông Đỗ Văn B, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị D, sinh năm 1966; Đều địa chỉ: Thôn M, xã SM, thành phố BG, tỉnh BG.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đỗ Văn B và bà Phạm Thị D có nghĩa vụ trả Ngân hàng TMCP Việt Nam TV toàn bộ số số nợ gốc, nợ lãi, tiền lãi chậm trả và các khoản phí phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng số LN1712070363119 ngày 20/12/2017 số tiền tạm tính đến hết ngày 16/6/2023 là 209.252.941 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 135.136.120 đồng; tiền lãi, lãi chậm trả là 74.116.821 đồng) theo các kỳ trả nợ như sau:

- Ngày 20/7/2023, ông Đỗ Văn B và bà Phạm Thị D trả Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền 60.000.000 đồng tiền gốc.

- Ngày 20/8/2023, ông Đỗ Văn B và bà Phạm Thị D trả Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền 60.000.000 đồng tiền gốc.

- Ngày 20/9/2023, ông Đỗ Văn B và bà Phạm Thị D trả Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền 15.136.120 đồng tiền gốc, 74.116.821 đồng tiền lãi, lãi chậm trả và toàn bộ lãi phát sinh từ sau ngày 16/06/2023 theo hợp đồng tín dụng số LN1712070363119.

2.2. Trường hợp ông Đỗ Văn B và bà Phạm Thị D không trả được nợ, Ngân hàng TMCP Việt Nam TV có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 39, tờ bản đồ số 38, địa chỉ: thôn M, xã SM, thị xã BG (nay là thành phố BG), tỉnh BG. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 844370, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00530.QSDĐ/946/QĐ-UB(H) do UBND thị xã BG cấp ngày 16/12/2003 (được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố BG xác nhận ngày 30/11/2007: tặng cho ông Đỗ Văn B và bà Phạm Thị D).

2.3. Khi ông Đỗ Văn B và bà Phạm Thị D trả hết nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam TV có trách nhiệm trả lại ông Đỗ Văn B và bà Phạm Thị D Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 844370, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00530.QSDĐ/946/QĐ-UB(H) do UBND thị xã BG cấp ngày 16/12/2003 (được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố BG xác nhận ngày 30/11/2007: tặng cho ông Đỗ Văn B và bà Phạm Thị D).

2.4. Kể từ ngày 17/6/2023, ông Đỗ Văn B và bà Phạm Thị D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng, các phụ lục hợp đồng, các khế ước nhận nợ mà ông Đỗ Văn B và bà Phạm Thị D đã ký kết với Ngân hàng TMCP Việt Nam TV. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các phụ lục hợp đồng, các khế ước nhận nợ các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Đỗ Văn B và bà Phạm Thị D phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV.

2.5. Về án phí:

- Ông Đỗ Văn B và bà Phạm Thị D chịu 5.231.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền tạm ứng án phí 4.221.600 đồng theo biên lai số 0002199 ngày 04/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố BG, tỉnh BG.

2.6. Về chi phí tố tụng: Ông Đỗ Văn B và bà Phạm Thị D chịu 3.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản. Ngân hàng TMCP Việt Nam TV được nhận lại số tiền này khi ông Đỗ Văn B và bà Phạm Thị D nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BG;
- Chi Cục THADS TP. BG;
- VKSND TP. BG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo